

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ÂU VIỆT

Thời gian: 14h30, thứ sáu, ngày 02 tháng 03 năm 2012

Địa điểm: Tầng 3, tòa nhà Savimex, 194 Nguyễn Công Trứ, Tp.HCM

STT	Nội dung	Thời gian
I	Tiếp đón, thủ tục đăng ký và kiểm tra tư cách cổ đông, trao tài liệu Đại hội	14h00 – 14h30
1	Tiếp đón cổ đông và quan khách	
2	Thủ tục đăng ký tham dự, trao tài liệu Đại hội và phiếu biểu quyết	
II	Khai mạc Đại hội	14h30 – 14h35
1	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	
2	Đọc báo cáo kết quả kiểm tra cổ đông tham dự	14h35 – 14h40
3	Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban chủ tọa, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu	14h40 – 14h45
4	Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội	14h45 – 14h55
5	Phát biểu khai mạc	14h55 – 15h00
III	Nội dung Đại hội	
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2011	15h00 – 15h15
2	Báo cáo của Ban Điều Hành; Kế hoạch kinh doanh năm 2012	15h15 – 15h25
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2011	15h25 – 15h35
4	Trình bày tờ trình xin ý kiến Đại hội: - Thông qua Báo cáo của HĐQT về hoạt động kinh doanh năm 2011 và kế hoạch năm 2012 - Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2011 - Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát năm 2011 - Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2012; - Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2012; - Ủy quyền cho Hội đồng quản trị ra quyết định đầu tư với giá trị đầu tư lớn hơn 50% tổng tài sản của công ty; - Bầu TV. HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2012-2017 - Các vấn đề khác (nếu có)	15h35 – 15h55
5	Đại hội thảo luận	15h55 – 16h10
6	Bầu cử và biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình	16h10 – 16h25
IV	Nghỉ giải lao	16h25 -16h35
V	Tổng kết Đại hội	
1	Công bố kết quả kiểm phiếu	16h35 -16h40
2	Đọc biên bản Đại hội	16h40 -16h50
3	Đọc dự thảo nghị quyết Đại hội và biểu quyết thông qua	16h50 -17h00
4	Bế mạc Đại hội	17h00

QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 26/09/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05/9/2007 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt.

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi áp dụng

- 1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt.
- 1.2. Quy chế quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội; và Thể lệ biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Điều 2: Mục tiêu

- 2.1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
- 2.2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

CHƯƠNG II BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Điều 3: Đoàn chủ tọa và Chủ tọa Đại hội

- 3.1 Đoàn chủ tọa gồm 03 người.
- 3.2 Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội.
- 3.3 Chủ tọa Đại hội đề cử các thành viên của Đoàn chủ tọa và được Đại hội biểu quyết thông qua.

Điều 4: Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu

- 4.1 Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề nghị và phải được Đại hội biểu quyết thông qua.
- 4.2 Ban kiểm phiếu tối đa không quá 03 thành viên.

CHƯƠNG III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5: Quyền và trách nhiệm của Đoàn chủ tọa và Chủ tọa

5.1 Đoàn chủ tọa có các quyền và trách nhiệm sau:

- Chủ trì Đại hội;
- Trình bày chương trình, hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

5.2 Chủ tọa Đại hội có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

6.1 Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

6.2 Hỗ trợ Đoàn chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

6.3 Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

Điều 7: Quyền nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

7.1 Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông hoặc người được ủy quyền.

7.2 Thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết hoặc kiểm phiếu tại Đại hội.

7.3 Lập Biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

7.4 Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu biểu quyết cho Thư ký Đại hội.

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông

8.1 Điều kiện tham dự

- Tất cả các cổ đông có tên trong Sổ đăng ký cổ đông vào ngày chốt danh sách cổ đông đều được quyền tham gia Đại hội.
- Cổ đông, người đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải mang theo giấy tờ tùy thân (CMND, Hộ chiếu, Giấy ủy quyền ...) và Thư mời họp để làm thủ tục tại Bộ phận thực hiện kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết (có ghi mã số cổ đông, ứng với mã số này là số cổ phần mà Cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu) và tài liệu Đại hội.
- Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận thẻ

biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận thẻ biểu quyết.

- Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

8.2 Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, Không hút thuốc trong Hội trường; để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt.
- Các cổ đông phải ngồi đúng vị trí ngồi của các đại biểu đã được BTC bố trí in sẵn theo số thứ tự có dán trên bàn và ngoài cửa hội trường. Yêu cầu các đại biểu ngồi đúng vị trí;
- Khi nào cổ đông hoặc đại diện cổ đông muốn phát biểu, đề nghị giơ tay và khi chủ tọa mời thì mới được phát biểu;
- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 103, Luật Doanh nghiệp năm 2005.
- Cổ đông đến Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho những cổ đông này đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết phía sau.
- Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban kiểm phiếu thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.
- Cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội có quyền biểu quyết, quyền phát biểu ý kiến như quy định tại Điều 12 của Quy chế này.

CHƯƠNG IV

CHƯƠNG TRÌNH, NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Điều 9: Tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông đã chốt danh sách. Thành viên Ban Kiểm soát sẽ đại diện bộ phận kiểm tra tư cách cổ đông dự họp thông báo số lượng cổ đông tham dự và đại diện cho số cổ phần biểu quyết đủ tỷ lệ quy định để Đại hội có thể tiến hành.

Điều 10: Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

10.1 Chương trình và nội dung họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

10.2 Trình tự tổ chức Đại hội gồm các nội dung sau:

- Đón tiếp cổ đông;
- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông;
- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu;
- Phát biểu khai mạc;
- Thông qua thành phần Chủ tọa đoàn, Thư ký đoàn, Ban kiểm phiếu, chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội;
- Đại diện Công ty trình bày: các báo cáo và tờ trình lên Đại hội cổ đông thường niên;
- Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung do HĐQT trình Đại hội;
- Công bố biên bản kiểm phiếu;
- Biểu quyết, thông qua Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội;
- Phát biểu bế mạc Đại hội.

Điều 11: Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

- 11.1 Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, chủ tọa Đoàn có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, đưa ra ý kiến chất vấn bằng cách tiến hành giơ tay đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Đoàn chủ tọa.
- 11.2 Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
- 11.3 Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 10 phút. Nếu quá thời lượng này, chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, chủ tọa đoàn phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 12: Thể lệ biểu quyết tại Đại hội

- 12.1 Nguyên tắc: Các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Trường hợp bầu thành viên HĐQT/BKS sẽ được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.
- 12.2 Hình thức biểu quyết: Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết một nội dung trong chương trình Đại hội theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.
- Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao.
 - Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Ban chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Cổ đông theo trình tự: Đồng ý; Không đồng ý; Ý kiến khác.
 - Để tiết kiệm thời gian toàn Đại hội, Ban kiểm phiếu sẽ tiến hành kiểm đếm các Thẻ biểu quyết “Không đồng ý” và “Ý kiến khác”, và dùng phương pháp loại trừ để tính ra số Thẻ biểu quyết Đồng ý.

- Một vấn đề được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu của các cổ đông dự họp chấp thuận.
- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 13: Thẻ lệ biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

13.1 Thẻ lệ bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm Soát nhiệm kỳ 2012-2016:

- Tổng số thành viên thành viên Hội Đồng Quản Trị được bầu: 05 thành viên;
Tổng số ứng viên tham gia ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị: 05 ứng viên
- Tổng số thành viên bầu thành viên Ban Kiểm soát được bầu: 03 thành viên;
Tổng số ứng viên tham gia ứng cử thành viên Ban kiểm soát: 03 ứng viên;
- Ứng viên chỉ trúng cử khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội và theo phương thức lựa chọn người có số phiếu bầu cao nhất.

13.2 Nguyên tắc bầu cử: Đại hội cổ đông tiến hành bầu cử theo nguyên tắc bầu dồn phiếu được quy định trong luật doanh nghiệp năm 2005, theo đó: Mỗi cổ đông có số cổ phiếu (được quyền) bầu bằng số cổ phần cổ đông đó sở hữu nhân với tổng số thành viên cần bầu bổ sung, mỗi cổ đông có quyền lựa bầu dồn một phần hoặc toàn bộ số phiếu của mình cho một hoặc một số ứng viên tương ứng.

13.3 Đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

- Cổ đông, nhóm cổ đông đáp ứng đủ các quy định theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty được quyền đề cử ứng viên HĐQT, BKS
- Các cá nhân đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty được quyền ứng cử vào Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát.
- Việc đề cử, ứng cử Thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và việc tiếp nhận ứng cử đề cử thực hiện theo quy định của Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ Công ty.

13.4 Hướng dẫn về việc đề cử, ứng cử và cách thức bỏ phiếu bầu Thành viên Hội Đồng Quản Trị và Ban Kiểm Soát được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ avsc.com.vn cùng với Hồ sơ Đại hội cổ đông thường niên năm 2012.

Điều 14: Biên bản họp Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội

14.1 Biên bản họp Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp Đại hội. Biên bản họp phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

14.2 Căn cứ Biên bản họp Đại hội, báo cáo kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo Nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15: Điều khoản thi hành

- Quy chế tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt bao gồm 5 Chương, 15 Điều. Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- Đoàn Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.
- Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

NỘI DUNG THẺ LỆ ỨNG CỬ BẦU CỬ HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2012-2016

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 26/09/2005 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật doanh nghiệp;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt (AVSC) tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát theo các quy định sau:

Điều 1: Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1.1. Nguyên tắc bầu cử:

- Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.
- Bầu dồn phiếu bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử:

- Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 31/01/2011) có mặt tại ĐHCĐ.

Điều 2: Số lượng, tiêu chuẩn thành viên Ban kiểm soát:

2.1 Số lượng:

- Thành viên Hội đồng quản trị được bầu: **05 Thành viên**
- Thành viên BKS được bầu: **03 thành viên**

2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị phải phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tiêu chuẩn, điều kiện khác quy định tại Điều lệ Công ty;
- Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật;

2.3 Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS phải phù hợp với quy định của Luật Doanh

ng nghiệp và Điều lệ của Công ty, cụ thể:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp;
- Không phải là người có liên quan của thành viên Hội đồng Quản trị hoặc Tổng Giám đốc, người có thẩm quyền trực tiếp bổ nhiệm Kiểm soát viên;
- Có trình độ chuyên môn hoặc kinh nghiệm nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán hoặc trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế trong ngành tài chính, ngân hàng, chứng khoán;
- Các điều kiện và tiêu chuẩn khác phù hợp với quy định của Pháp luật.

2.3 Những người không được làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:

- Người chưa thành niên, người thành niên bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang phải chấp hành hình phạt tù hoặc bị tòa án tước quyền hành nghề

Điều 3: Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS:

3.1 Trước và trong cuộc họp ĐHCĐ, các cổ đông có quyền tự mình hoặc cùng nhau lập nhóm để đề cử ứng viên bầu thành viên HĐQT, BKS.

3.2 Số lượng ứng cử viên đề cử, ứng cử: **Theo quy định của Điều lệ công ty.**

3.3 Việc đề cử ứng cử viên bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS được thực hiện theo quy định như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên

3.4 Hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 16h30 ngày 25/02/2011 theo địa chỉ sau đây:

Ban Tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm tài chính 2012 – Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt – Tầng 3, 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Hết thời hạn này, mọi trường hợp đề nghị ứng cử/đề cử sẽ không được xem xét giải quyết.

- Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 4: Thể lệ biểu quyết bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

4.1 Thể lệ bầu bổ sung thành viên HĐQT:

- Tổng số thành viên được bầu: **05 thành viên;**
- Tổng số ứng viên được đề cử, ứng cử: **05 ứng viên;** (tính đến ngày quy chế này được ban hành)

- Ứng viên chỉ trúng cử khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội và theo phương thức lựa chọn người có số phiếu bầu cao nhất từ trên xuống.

4.2 Thẻ lệ bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

- Tổng số thành viên được bầu: **03 thành viên;**
- Tổng số ứng viên đề cử, ứng cử: **03 ứng viên;** (tính đến ngày quy chế này được ban hành)
- Ứng viên chỉ trúng cử khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội và theo phương thức lựa chọn người có số phiếu bầu cao nhất từ trên xuống.

4.3 Nguyên tắc bầu cử:

- Đại hội cổ đông tiến hành bầu cử theo nguyên tắc bầu dồn phiếu được quy định trong luật doanh nghiệp năm 2005, theo đó: Mỗi cổ đông có số phiếu được (quyền) bầu bằng số cổ phần cổ đông đó sở hữu nhân với tổng số thành viên cần bầu bổ sung.
- Cách ghi Phiếu bầu cử:
 - Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.
 - Nếu không bầu cho ứng cử viên nào, cổ đông điền số “0” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó hoặc để trống (tương đương với phiếu trắng).
 - Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.
- Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong

4.3 Quy định phiếu bầu cử:

Phiếu bầu cử hợp lệ khi:

- Bầu đủ số thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát đã được Đại hội thông qua và bầu cho những người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua với tổng số phiếu bầu cho các thành viên bằng hoặc nhỏ hơn tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông (tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với tổng số thành viên được bầu thành viên HĐQT và BKS).
- Phiếu bầu ít hơn số thành viên Ban kiểm soát đã được Đại hội thông qua hoặc phiếu trắng.
- Phiếu bầu cử có gạch xóa tên do nhầm lẫn thì người bầu cử phải ký tên vào chỗ xóa hoặc báo cáo Ban kiểm phiếu xin đổi phiếu mới để bầu lại.

Phiếu bầu cử không hợp lệ khi:

- Phiếu không phải của Ban kiểm phiếu phát ra.
- Phiếu có tẩy, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới và hủy phiếu

cũ).

- Khi bầu quá số thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát quy định, hoặc tổng số phiếu bầu lớn hơn tổng số phiếu biểu quyết của mỗi cổ đông (Tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với tổng số thành viên được bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát).
- Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.
- Các trường hợp khác phiếu bầu không đúng với hướng dẫn trong khoản 4.2, Điều 4 của quy chế này.

4.4 Quy định việc kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Ban kiểm phiếu làm việc trong một phòng riêng được sự giám sát của đại diện cổ đông.
- Kiểm tra tính hợp lệ của từng Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu.
- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Chủ tọa.
- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước toàn đại hội.

4.5 Nếu việc bầu bổ sung lần đầu không đạt đủ số thành viên BKS thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần hai; Nếu sau khi bầu lần hai vẫn chưa đủ thì việc còn tiếp tục bầu nữa hay không do Đại hội và Chủ tọa đại hội quyết định.

Điều 5: Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử sẽ được xem xét ngay tại Đại hội. Trường hợp có bất đồng về thủ tục bầu cử hoặc kết quả bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

Điều 6: Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt thông qua tại ĐHĐCĐ ngày 02/03/2011.

Tp.HCM, ngày ... tháng ... năm 2012

**TỜ TRÌNH CÁC NỘI DUNG XIN Ý KIẾN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010**

Kính gửi: Đại hội cổ đông

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần.....;
- Căn cứ các tài liệu đã trình Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phầnkiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

Nội dung 1.

Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động kinh doanh năm 2011 và kế hoạch kinh doanh năm 2012.

(Báo cáo đính kèm)

Nội dung 2.

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2011.

(Báo cáo đính kèm)

Nội dung 3.

Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2011.

(Báo cáo đính kèm)

Nội dung 4.

Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát công ty năm 2011 và chính sách khen thưởng Ban điều hành năm 2012.

(Tờ trình đính kèm)

Nội dung 5.

Thông qua tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm 2012.

(Tờ trình đính kèm)

Nội dung 6.

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc mua bán tài sản có giá trị lớn hơn 50% tổng tài sản của công ty.

(Tờ trình đính kèm)

Nội dung 7.

Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2016

(Danh sách ứng viên đính kèm)

Nội dung 8.

Thông qua Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012.

(Nghị quyết đính kèm)

Trên đây là các nội dung dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012. Trân trọng trình Quý cổ đông xem xét trước để việc biểu quyết xin ý kiến Đại hội được thuận lợi.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**

Đoàn Đức Vĩnh

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN ÂU VIỆT**

THÁNG 3/2012

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2011

I. Hoạt động kinh doanh 2011:

1. Môi trường kinh doanh năm 2011:

Môi trường kinh doanh năm 2011 đã có tác động hết sức quyết định tới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là đối với các lĩnh vực tài chính- chứng khoán- ngân hàng trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế lan tỏa và sâu rộng trên toàn cầu.

1.1 Môi trường kinh tế vĩ mô

Năm 2011 là năm Việt Nam cũng như nhiều nước khác tiếp tục chịu tác động hết sức nặng nề của đợt khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Việc khắc phục các tác động xấu đã phải dựa rất lớn vào nỗ lực kiểm soát của Nhà nước và khả năng khắc phục hệ quả của từng doanh nghiệp. Không những thế, năm 2011 nền kinh tế VN còn gặp khó khăn hơn các năm trước đó khi doanh nghiệp không còn nhiều dự trữ cả về vốn lẫn thị trường đầu ra, tình trạng suy giảm sản xuất, thất nghiệp lan rộng. Nhiều thách thức tồn tại dai dẳng như lạm phát luôn ở mức cao, biến động lãi suất, vàng, ngoại tệ, áp lực cạnh tranh quốc tế v.v... Trong khi đó hiệu quả điều hành nhà nước về kinh tế vẫn chưa được cải thiện, chính sách mới chưa đủ thời gian tác động đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp mọi thành phần, đời sống người dân bị ảnh hưởng lớn. Tại tổng kết với Bộ LĐTBXH đầu tháng 1/2012, Phó Thủ Tướng Nguyễn Thiện Nhân đã nêu con số trung bình 1 tuần có 16 vụ đình công* trong năm 2011 để cho thấy tác động của đợt khủng hoảng kinh tế trong năm (*Dân Trí*, 10/1/2012).

Nhiều vụ việc lớn như Vinashin phải xử lý kéo dài, bài toán báo lỗ triền miên, thiếu điện và tăng giá điện của EVN chưa có giải đáp, tranh cãi lời lỗ thật/giả của Petrolimex, xăng giả/dỏm tràn lan, điệp khúc kẹt xe, hạ tầng giao thông tệ hại, báo động sụp đổ thị trường BĐS, lừa đảo hàng loạt cán bộ ngân hàng bị bắt làm cho bức tranh phát triển kinh tế Việt Nam không có tính bền vững, niềm tin người dân/ doanh nghiệp suy sụp.

Điểm tích cực trong năm 2011 là vẫn có những thành quả nhất định như GDP tăng 5,8%* và là một trong vài nước trên thế giới có GDP còn tăng trưởng khá, xuất khẩu tăng trưởng mức cao (33,3%), kiều hối đạt hơn 8 tỷ USD.

* (nguồn Tổng Cục Thống Kê).

1.2 Thị trường chứng khoán

Những khó khăn và biến động kinh tế vĩ mô đã tác động nghiêm trọng vào TTCKVN. Nếu nói 2010 là một năm khắc nghiệt cho ngành tài chính- chứng khoán thì năm 2011 là “suy sụp”. Thanh khoản kiệt quệ với mức suy giảm thấp nhất trong lịch sử TTCKVN. Nếu trong năm 2010 dù lãi suất cao, khó vay nhưng nhiều doanh nghiệp vẫn có thể huy động vốn qua TTCK thì trong năm 2011 cơ hội này cũng không còn. Giá trị vốn hóa TTCKVN năm 2011 rơi xuống gần 20% GDP so với ngưỡng 45% trước đây. Giá cổ phiếu trong năm 2011 cũng đã phá kỷ lục thấp nhất trong lịch sử CKVN khi có gần 60% số cổ phiếu rớt xuống dưới mệnh giá, trên 90% số cổ phiếu rơi xuống dưới mức 20000đ, trong đó có những cổ phiếu như VKP xuống cả dưới 1000đ. Xuất hiện những tên gọi như ‘cổ phiếu rau’, “cổ phiếu trà đá” và “cổ phiếu giấy lộn” khi bất thành lĩnh thị trường nhận được thông tin “DVD phá sản” theo yêu cầu của ANZ.

Năm 2011 cũng bắt đầu làn sóng hủy niêm yết như SQC, SGT, TBC, CSG, TRI, V11, S27, ORS... và vẫn đang tiếp tục lan sang đầu năm 2012. Hàng loạt doanh nghiệp hủy kế hoạch niêm yết. Khối ngoại đã bán ròng trong năm 2011 và có nhiều dự đoán là sẽ rút mạnh do áp lực đóng quỹ vào cuối hạn hoạt động 2013.

TTCK vốn đã suy yếu khả năng hấp thụ nay lại phải đối diện với sự suy sụp lòng tin của nhà đầu tư vào cổ phiếu và tiền đồng. Dòng vốn có xu hướng chảy vào ngoại tệ và vàng góp phần tạo ra những đợt biến động tỷ giá và ngoại tệ. Ngân hàng nhà nước đã đi đến quyết định quốc hữu hóa thương hiệu vàng SJC để thống nhất quản lý thị trường vàng. Kỷ luật giao dịch ngoại tệ cũng thắt chặt. Giao dịch ngoại tệ không hợp lệ bị tịch thu.

Hiện tượng cạnh tranh khốc liệt của các công ty chứng khoán, đặc biệt về đòn bẫy tài chính trong năm 2010 đã để lại hậu quả cực kỳ xấu trong năm 2011 cho TTCK, nhà đầu tư và đặc biệt là chính công ty chứng khoán với mức độ 80% công ty CK báo lỗ. Các hiện tượng mất thanh khoản như SME, kiện cáo tại CK Hà Thành, ORS, Trường Sơn v.v... ngày càng lan rộng. Công luận đã hết sức lo ngại về khả năng tan rã của lĩnh vực CK và đặt dấu hỏi về sự lúng túng, thiếu kiên quyết của các cơ quan quản lý. Nhiều công ty chứng khoán đã xác định co hẹp hoạt động, không chạy đua giữ khách hàng bằng các dịch vụ tài chính, chấp nhận mất thị phần vì không dám tiếp tục hoạt động với những rủi ro đang vượt khả năng kiểm soát. Điển hình là nếu quyết định của CK Kim Long rút khỏi kinh doanh CK để chuyển sang ngành nghề khác gây rất nhiều phản đối từ phía dư luận trong năm 2010 thì đến cuối năm 2011 bắt đầu nhiều công bố thông tin từ một số công ty CK rút nghiệp vụ kinh doanh môi giới như của Đông Dương, Hà Nội, Trường Sơn v.v... nhưng không còn thấy phản đối của thị trường.

2. Tóm lược kết quả hoạt động kinh doanh của công ty trong năm:

Mặc dù năm 2010 công ty còn hoạt động tương đối thuận lợi nhưng trước diễn biến thị trường tiếp tục suy sụp trong năm 2011, tác động nặng nề từ kinh tế - tài chính vĩ mô, ban lãnh đạo công ty nhận định rủi ro hoạt động trong tình hình trên đã tới mức báo động và đi đến quyết định thực hiện chính sách kiểm soát rủi ro triệt để, dừng mọi chương trình khuyến trương hoạt động môi giới- giao dịch, mọi dịch vụ tài chính, co hẹp hoạt động của công ty như đóng cửa chi nhánh Hà Nội, tinh giản nhân sự v.v...

Kết quả là công ty đã kiểm soát được các rủi ro, không để xảy ra các hiện tượng mất thanh khoản, kiện cáo như các đơn vị bạn đã gặp. Hệ quả là công ty không đạt các chỉ tiêu kế hoạch đã thông qua, trong đó:

- Doanh thu Môi giới – Giao dịch đạt 13,58 tỷ chỉ bằng 53,5% của 25,4 tỷ năm 2010: lưu ý để kiểm soát rủi ro công ty đã không triển khai các dịch vụ tài chính như margin và chấp nhận mất khách hàng.
- Hoạt động môi giới giảm kéo theo mức doanh thu lưu ký CK là 218,17 tỷ tương đương mức 57% của 380,8 tỷ năm 2010.
- Hoạt động đầu tư chỉ còn 6,36 tỷ so với mức 50,5 tỷ của năm 2010. Công ty thực chất không triển khai đầu tư mà chỉ thực hiện một số quyền của cổ phiếu còn nắm giữ.
- Hoạt động tư vấn đạt 718,9 triệu đồng: tăng mạnh so với 2010 do công ty đánh giá thị trường nhiều rủi ro, nhu cầu cần tư vấn tài chính của khách hàng sẽ tăng mạnh và đã tích cực triển khai công tác này tới nhiều khách hàng hơn. Lưu ý trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế, công ty đồng hành chia sẻ khó khăn với khách hàng với phí tư vấn mềm hơn.
- Doanh thu hoạt động kinh doanh vì vậy cũng suy giảm mạnh từ 95,9 tỷ năm 2010 xuống còn 41,17 tỷ. Trong khi đó ngoài chi phí hoạt động doanh nghiệp, công ty còn chịu thêm khoản trích lập dự phòng 37,58 tỷ tạo mức lỗ lên thành 40,47 tỷ đồng và vẫn còn lỗ lũy kế.

II. Hoạt động của HĐQT năm 2011:

1. Các cuộc họp HĐQT và Nghị Quyết HĐQT:

Trong năm 2011, HĐQT đã thường xuyên tổ chức các cuộc họp và ban hành nghị quyết liên quan đến việc đánh giá rủi ro thị trường, tái cơ cấu tổ chức công ty, các vấn đề liên quan đến tài chính- đầu tư, chính sách nhân sự v.v... nhằm đảm bảo hoạt động công ty an toàn và tuân thủ các quyết định của Đại hội cổ đông và điều lệ đã đưa ra.

Stt	Ngày tháng	Nghị quyết số	Nội dung nghị quyết	Loại NQ
1	3/1/2011	1 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị việc mua bán cổ phiếu của một số công ty niêm yết trên sàn trong tháng 1/2011	HĐQT
2	5/1/2011	2 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị mua 250000CP của Công ty CP Cảng Cát Lái	HĐQT
3	18/1/2011	3 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị mua 200000 CP Ngân Hàng TMCP Saigon Công Thương	HĐQT
4	4/3/2011	4 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị việc tổ chức Đại hội CĐ thường niên	HĐQT
5	18/3/2011	5 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị tái cấu trúc nhân sự công ty	HĐQT
6	20/3/2011	6 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị ban hành Quy chế Tài chính mới thay thế quy chế cũ ban hành ngày 20/7/2007	HĐQT
7	28/03/2011	7 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị không mua CP phát hành thêm của CTCP phát triển cơ sở hạ tầng BĐS PPI	HĐQT
8	31/5/2011	8 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị đóng cửa chi nhánh Hà Nội	HĐQT
9	31/5/2011	9 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị hủy thủ tục đóng cửa VPDD Hà Nội, tiếp tục gia hạn hoạt động từ 31/5/2011	HĐQT
10	31/5/2011	10 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị thay đổi tên viết tắt công ty thành AVS	HĐQT
11	30/6/2011	11 /2010/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT Quyết nghị trích lập dự phòng giảm giá chứng khoán OTC 6 tháng đầu năm 2011	HĐQT
12	15/8/2011	12 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị bổ nhiệm ông Bùi Văn Trường giữ chức vụ Phó TGD từ ngày 1/9/2011	HĐQT
13	15/8/2011	13 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị việc bổ nhiệm bà Trần Lan Hương giữ chức vụ Kế Toán Trưởng từ 1/9/2011	HĐQT
14	1/9/2011	14 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị hoàn tất thủ tục đóng cửa VPDD tại Hà Nội	HĐQT
15	12/9/2011	15 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị triển khai Nghiệp vụ Giao dịch ký quỹ	HĐQT
16	27/12/2011	16 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị tổ chức ĐHCD thường niên vào quý I/2012	HĐQT
17	30/12/2011	17 /2011/NQ-AVSC/HĐQT	HĐQT quyết nghị trích lập dự phòng giảm giá CK OTC trong danh mục đầu tư	HĐQT

2. Báo cáo tình hình niêm yết cổ phiếu AVS tại sở GDCK Hà Nội-HNX:

Chính thức niêm yết cổ phiếu trên HNX từ ngày 22/4/2010, cho đến nay AVS là một trong những cổ phiếu được nhà đầu tư rất quan tâm trong lĩnh vực tài chính- chứng khoán. Mặc dù

trong năm 2011 bị biến động theo diễn biến bất lợi của thị trường tuy nhiên AVS luôn nằm trong danh sách các cổ phiếu thanh khoản, không bị tê liệt như rất nhiều CP khác. Công ty luôn hoàn thành trách nhiệm báo cáo và công bố thông tin với UBCK, SGDCK và công luận. Trong năm không có bất kỳ sự cố, trục trặc, khiếu kiện nào xảy ra với khách hàng. Đây là một nỗ lực rất lớn của tập thể nhân viên công ty trong bối cảnh TTCK chao đảo, hàng loạt công ty CK mất thanh khoản, bị khiếu kiện bởi khách hàng, xử lý kỷ luật bởi UBCK, SGDCK.

3. Báo cáo chi phí HĐQT & Ban Kiểm Soát:

- Trước năm tài chính 2010, HĐQT và Ban Kiểm Soát không nhận bất kỳ thù lao nào.
- Từ 2010 cho đến nay: thù lao mỗi thành viên HĐQT là 3 triệu đồng/tháng, tổng cộng 180 triệu đồng/ 2010.
- Thù lao mỗi thành viên Ban Kiểm Soát là 2 triệu đồng/tháng, tổng cộng năm 2010 là 72 triệu đồng.

II. Phương hướng hoạt động HĐQT năm 2012:

Năm 2012 tiếp tục khởi đầu với hàng loạt bất ổn trên thế giới: từ thiên tai giá lạnh tại Châu Âu, đình công, bạo loạn xã hội tại cả châu Âu và trung đông kéo theo diễn biến bất ổn của giá vàng, tiền tệ, nhiên liệu, thực phẩm v.v... Việt Nam cũng chưa thoát khỏi những ảnh hưởng đó, khó khăn nội tại và đang tiếp tục triển khai nghị quyết TƯ đảng về tái cơ cấu kinh tế-tài chính. Hàng loạt chính sách thắt chặt tín dụng, vàng, tiền tệ, ngoại tệ, chống lạm phát, điều tiết đầu tư công... được triển khai. TTCK sau tết nguyên đán có chút hồi phục trong nghỉ ngơi, giá trị giao dịch ở mức thấp. Có thể nói năm 2012, theo đánh giá của rất nhiều chuyên gia kinh tế trong và ngoài nước là năm sẽ rất khó khăn, năm quyết định tồn tại cho nhiều doanh nghiệp và nền kinh tế VN, đặc biệt cho lĩnh vực chứng khoán, ngân hàng. Quý 1/2012 tiếp tục xác định bước tiếp theo của việc tái cơ cấu, sát nhập của nhiều ngân hàng với tiền đề đầu tiên là việc sát nhập của 3 ngân hàng SCB- Tín Nghĩa – Đệ Nhất. Cuối quý 1, việc đánh giá xếp hạng các công ty chứng khoán sẽ hoàn tất. Các công ty chứng khoán bị xếp vào hạng cuối (hạng 3) sẽ có rất ít khả năng tồn tại. Cùng với việc phân loại sẽ diễn ra sự phân hóa và tự loại ra khỏi thị trường của các CTCK (dù lớn hay nhỏ). Nhiều dự đoán cho rằng số CTCK sẽ tiếp tục rơi rụng nhanh trong 6 tháng đầu năm. Đến cuối năm 2012, số CTCK còn hoạt động khả năng chỉ còn lại thực tế ở ngưỡng 50% hoặc thậm chí ít hơn. Lưu ý là hệ quả xấu từ hoạt động margin không kiểm soát từ 2010-2011 đã tác động rất xấu, thậm chí làm kiệt quệ nhiều công ty chứng khoán được đánh giá “hàng đầu” như Thăng Long, SBS; đã từng phát triển rất mạnh như SME; làm chao đảo rất

nhiều đơn vị như Hà Thành, ORS, Trường Sơn v.v... Cuối năm 2011, thị trường tài chính-ngân hàng- CK ghi nhận một số lượng kỷ lục về quyết định thay đổi, miễn nhiệm HĐQT, Ban Điều hành chưa từng có trong lịch sử Việt Nam từ trước tới nay kể cả từ những đơn vị rất lớn như VietinBank, TechcomBank đến nhỏ hơn như SHB, Tiên Phong, An Bình, TLS, SBS, ORS, FLC, OSC, VSM....

Có thể kết luận năm 2012 sẽ là năm quyết định sự tồn vong của các doanh nghiệp tài chính-CK. Bộ Tài chính và UBCKNN đã tuyên bố tái cơ cấu mạnh lại doanh nghiệp CK với nhiều chính sách mới sẽ đưa ra trong năm, VAFI thậm chí đề nghị chỉ giữ lại ¼ số công ty CK. Riêng với ngành ngân hàng thì Ngân Hàng Nhà Nước đã tuyên bố sẽ không để bất kỳ ngân hàng nào sụp đổ nhưng sẽ cơ cấu mạnh lại số lượng và công tác quản trị.

Trong bối cảnh biến động như trên, việc đưa ra một dự báo, kế hoạch chính xác trong trung và ngắn hạn là không khả thi. Tuy nhiên, HĐQT Âu Việt vẫn đánh giá về dài hạn, nền kinh tế và TTCK của VN vẫn còn tiềm năng và cơ hội sẽ dành cho những người biết chuẩn bị, vượt qua rủi ro và nắm bắt cơ hội trong tương lai. Bối cảnh xấu của thị trường cũng là cơ hội cho công ty trong lĩnh vực M&A, khả năng lựa chọn được doanh nghiệp tốt để đầu tư chiều sâu, tham gia kiểm soát hoặc điều hành cùng doanh nghiệp

Trên cơ sở đó, Hội Đồng Quản Trị AVSC quyết định sẽ yêu cầu Ban Điều hành tập trung vào các trọng tâm sau:

- Triệt để công tác giám sát quản trị, kiểm soát rủi ro.
- Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu, tổ chức, hạ tầng quy trình làm việc phù hợp với yêu cầu mới.
- Nghiên cứu, rà soát lại để điều chỉnh định hướng phát triển công ty thích ứng với môi trường kinh doanh và chính sách quản lý của nhà nước đang thay đổi trong đó mảng đầu tư được chú trọng, nghiên cứu sâu vào các lĩnh vực có cơ hội, chờ thị trường hồi phục.

1. Kế hoạch phát triển kinh doanh:

Với các trọng tâm đã đề ra như trên của HĐQT, Ban Điều Hành công ty đã triển khai mục tiêu hoạt động số một cho năm 2012 là an toàn hoạt động và bảo toàn vốn với các trọng tâm như sau:

- Kiểm soát chặt chẽ rủi ro trong hoạt động kinh doanh, nguồn vốn, dòng tiền nhằm bảo đảm an toàn tài chính cho công ty và tối ưu hóa nguồn thu.
- Triệt để chính sách kiểm soát chi tiêu, nâng cao hiệu suất làm việc của toàn bộ bộ máy và nhân lực.
- Kiểm soát chất lượng dịch vụ, không chạy đua theo số lượng: không mở rộng nhân sự, tăng cường đầu tư, huấn luyện nhân lực về nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ, đạo đức nghề nghiệp.

- Theo dõi chặt chẽ chuyển động kinh tế-tài chính trong và ngoài nước, các bước điều chỉnh chính sách của nhà nước để kịp thời tái cơ cấu tổ chức, nhân sự, chính sách cho phù hợp với tình hình mới nhằm tăng năng suất, hiệu quả làm việc.

2. Kế hoạch lợi nhuận:

- Xác định năm 2012 là một năm rất khắc nghiệt và bất trắc, với mục tiêu hoạt động kinh doanh là an toàn và bảo toàn vốn, công ty đặt kế hoạch lợi nhuận dự kiến là 25 tỷ đồng.
- Ban điều hành công ty tập trung bám sát thị trường, khi có chuyển biến cải thiện tình hình, thuận lợi sẽ lập tức cho phép điều chỉnh hoạt động nhằm nắm thời cơ và tối đa hóa lợi nhuận.
- Chỉ tiêu cho MG-GD tương đương 2011 tương ứng mức 14 tỷ đồng với mục tiêu an toàn hoạt động, không được xảy ra rủi ro.
- Số lượng công ty quản lý cổ đông tiếp tục là 10 đơn vị.
- Cơ cấu lại danh mục đầu tư theo hướng kiểm soát rủi ro, an toàn tài chính.
- Đẩy mạnh công tác tư vấn tài chính cho khách hàng hiện hữu, giúp khách hàng quản lý rủi ro tài chính. Tiếp tục phát triển thêm khách hàng mới trong khả năng của giới hạn của lực lượng nhân sự.

Kính trình Đại Hội Cổ Đông

**Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị**
ĐOÀN ĐỨC VỊNH

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2011

VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2012

I. Hoạt động kinh doanh 2011:

1. Môi trường kinh doanh năm 2011

Môi trường kinh doanh năm 2011 đã có tác động rất lớn tới hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, đặc biệt là đối với ngành chứng khoán và trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

1.1 Môi trường kinh tế vĩ mô

Năm 2011 là năm Việt Nam cũng như nhiều nước khác chịu tác động nghiêm ngặt của khủng hoảng kinh tế toàn cầu và việc phục hồi kinh tế dựa rất lớn vào sự điều tiết của Nhà nước. Không những thế, năm 2011 nền kinh tế VN còn gặp khó khăn hơn các năm trước khi các nguồn lực từ chính phủ đến doanh nghiệp và nhà đầu tư đều cạn kiệt, lòng tin suy sụp.

Có thể nêu các biến động nổi bật của kinh tế VN 2011 qua những điểm sau:

- Lạm phát phi mã mặc dù có rất nhiều nỗ lực kiềm chế của tất cả các bộ, ngành;
- Lãi suất biến động và giữ ở mức cao gây khó khăn cho mọi ngành kinh doanh, sản xuất;
- Vàng, ngoại tệ biến động mạnh, dự trữ ngoại tệ sụt giảm, thâm hụt cán cân thanh toán;
- Áp lực cạnh tranh quốc tế liên tục tăng cao trong khi hiệu quả nền kinh tế vẫn thấp, điều hành chính sách vĩ mô vẫn còn lúng túng, thiếu nhất quán và thông tin không rõ ràng.

Các biến động trên đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp mọi thành phần, thị trường BĐS trên đà sụp đổ, ngân hàng mất thanh khoản, bùng nổ hàng loạt vụ vỡ nợ từ vài trăm đến hàng ngàn tỷ đồng, đời sống người dân bị tác động nghiêm trọng.

Kết thúc năm 2011 vẫn có vài điểm sáng như GDP tăng 5,8%*, là một trong vài nước trên thế giới có GDP tăng trưởng cao. Xuất khẩu tăng trưởng cao (33,3%), kiều hối đạt hơn 8 tỷ USD¹.

1.2 Thị trường chứng khoán Việt Nam

Những khó khăn và biến động kinh tế, chính sách vĩ mô đã tác động nghiêm trọng vào TTCKVN. Năm 2011 thực sự hết sức khắc nghiệt và thách thức cho ngành tài chính- chứng khoán- ngân hàng với mọi kỷ lục về độ sụt giảm thanh khoản, giá cổ phiếu, kỷ lục về tranh chấp, khiếu kiện với mức độ chóng mặt như vỡ nợ, lừa đảo (điển hình vụ Huyền Như), nhiều

¹ Nguồn: Tổng Cục Thống Kê

doanh nghiệp tài chính- CK- ngân hàng mất khả năng chi trả bị ngừng hoạt động như SME, sát nhập như SCB- Tín Nghĩa- Đệ Nhất, kỷ lục về lỗ như SBS (610 tỷ), v.v...

Lượng cổ phiếu mất giá chưa từng có, xuất hiện biệt danh “cổ phiếu rau”, “cổ phiếu trà đá”, “cổ phiếu giấy lộn” v.v...

TTCK đã chứng kiến hệ quả khốc liệt cho doanh nghiệp chứng khoán sau quá trình cạnh tranh thiếu lành mạnh và kiểm soát. Một số công ty CK bị rơi vào mất kiểm soát, bị tạm ngừng hoạt động, nhiều công ty quyết định ngừng nghiệp vụ môi giới. Vấn đề cải tổ hệ thống tài chính- CK- Ngân hàng được đặt ra cấp bách và triệt để. Chính phủ công bố trọng tâm cơ cấu, tinh gọn lại hệ thống ngân hàng, doanh nghiệp nhà nước cũng như TTCK.

II. Kết quả hoạt động kinh doanh 2011:

Trong hiện trạng kinh doanh bất lợi, nguy hiểm, công ty đã triển khai công tác kiểm soát rủi ro, an toàn hoạt động, cắt giảm chi nhánh, nhân sự và không đạt các chỉ tiêu kế hoạch của Đại hội cổ đông đã thông qua, trong đó:

- Doanh thu Môi giới – Giao dịch đạt 13,5 tỷ sụt giảm so với 2010 (25,4 tỷ).
- Hoạt động đầu tư bị đình lại, chỉ ở mức 6,36 tỷ so với 50,5 tỷ của 2010.
- Doanh thu hoạt động kinh doanh vì vậy cũng suy giảm mạnh xuống còn 41,17 tỷ so với 95,9 tỷ năm 2010.
- Kết quả cuối năm công ty bị lỗ 40,57 tỷ và vẫn còn lỗ lũy kế.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2011

Đơn vị tính: VND

	CHỈ TIÊU	2011	2010
1.	Doanh thu	41.170.640.248	95.916.810.894
	<i>Trong đó:</i>		
-	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	13.584.358.975	25.392.224.393
-	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	6.361.279.324	50.476.059.722
-	Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán	-	-
-	Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán	-	-
-	Doanh thu hoạt động tư vấn	718.909.091	65.000.000
-	Doanh thu lưu ký chứng khoán	218.174.919	380.887.503
-	Doanh thu hoạt động uỷ thác đầu giá	-	-
-	Doanh thu cho thuê sử dụng tài sản	-	-
-	Doanh thu khác	20.287.917.939	19.602.639.276

2.	Các khoản giảm trừ doanh thu		-
3.	Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	41.170.640.248	95.916.810.894
4.	Chi phí hoạt động kinh doanh	69.534.714.372	77.223.479.110
5.	Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	(28.364.074.124)	18.693.331.784
6.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.517.819.255	18.796.656.455
7.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(40.881.893.379)	(103.324.671)
8.	Thu nhập khác	637.462.476	174.488.501
9.	Chi phí khác	329.359.982	44.382.338
10.	Lợi nhuận khác	308.102.494	130.106.163
11.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(40.573.790.885)	26.781.492
12.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	0	-
13.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0	-
14.	Lợi nhuận sau thuế	(40.573.790.885)	26.781.492
15.	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	0	0

1. Chỉ số tài chính:

Công ty luôn duy trì các hệ số tài chính đảm bảo khả năng thanh toán và tuân thủ các qui định hiện hành.

STT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2011	Năm 2010
1	Cơ cấu tài sản - Tài sản dài hạn/Tổng tài sản - Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	4.30 95.70	5.01 94.99
2	Cơ cấu nguồn vốn - Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn - Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	19.31 80.69	24.26 75.74
3	Khả năng thanh toán - Khả năng thanh toán nhanh - Khả năng thanh toán hiện hành	Lần Lần	4.71 4.71	2.25 2.25
4	Tỷ suất lợi nhuận - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	% % %	-14.48 -98.55 -17.94	0.0076 0.028 0.010

- Phân tích các hệ số phù hợp trong khu vực kinh doanh:

ST T	Chỉ tiêu	Số liệu ngày 31/12/2011	31/12/2010	Yêu cầu theo qui định
1	Giá trị Tài sản cố định/ Vốn điều lệ	3.26%	3.46%	< 50%
2	Tổng nợ / Vốn chủ sở hữu	0.24 lần	0.32 lần	< 6 lần
3	Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	4.96 lần	3.91 lần	> 1 lần

Nguyên nhân việc không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận:

- Diễn biến thị trường và kinh tế rất xấu nên trọng tâm phát triển kinh doanh được chuyển qua trọng tâm kiểm soát rủi ro, bảo đảm an toàn tài chính. Vì vậy công ty đã ngừng mọi dịch vụ hỗ trợ tài chính, phát triển khách hàng, chấm dứt nợ xấu từ khách hàng, chấp nhận không phát triển gia tăng giá trị giao dịch, chấp nhận mất khách hàng và thị phần.
- Hoạt động tự doanh bị đình lại nên không tận dụng hết cơ hội thị trường.

2. Những kết quả Công ty đã đạt được:

2.1. Hoạt động môi giới:

- Trong năm việc kiểm soát rủi ro đã được tiến hành triệt để, đã không để xảy ra bất kỳ vấn đề nghiêm trọng nào gây ảnh hưởng hay gián đoạn đến hoạt động của công ty. Do vậy công ty chấp nhận việc sụt giảm doanh thu môi giới và thị phần.

2.2. Hoạt động dịch vụ chứng khoán:

- Hoạt động quản lý cổ đông (QLCD) tiếp tục phát triển, giữ vững với hơn 10 khách hàng thân thiết thuộc lĩnh vực ngân hàng, cảng, dược phẩm, tiêu dùng, bất động sản ...

2.3. Hoạt động tư vấn:

- Hoạt động tư vấn của AVS phát triển mạnh trong năm 2011, với doanh số dù còn khiêm tốn ở mức gần 800 triệu nhưng vượt xa các năm trước. Sự cạnh tranh gay gắt trong lĩnh vực tư vấn doanh nghiệp và khủng hoảng tài chính khiến phí tư vấn trên TTCK hiện xuống rất thấp, Tuy nhiên công ty vẫn chấp nhận và phát triển dịch vụ tư vấn tài chính để hỗ trợ khách hàng, nhất là khách hàng thân thiết trong bối cảnh khó khăn của thị trường.

2.4. Hoạt động tự doanh:

- Với thực tế khủng hoảng và diễn biến kinh tế vĩ mô ngày càng xấu đi, thực hiện quyết định của HĐQT, hoạt động tự doanh đã tạm dừng, thu gọn danh mục trong lĩnh vực trọng tâm và bảo đảm an toàn tài chính.
- Mặc dù việc tái cơ cấu đã gây ảnh hưởng đến kết quả lợi nhuận cuối năm nhưng nhờ vậy mà công ty đã bảo toàn được vốn và hạn chế mọi rủi ro phát sinh.

3. Hoạt động khác:

3.1. Đóng cửa chi nhánh Hà Nội:

Thực hiện nghị quyết HĐQT, công ty đã triển khai việc đóng cửa chi nhánh Hà Nội, bảo đảm công tác quản lý được tập trung vào hội sở, kiểm soát được rủi ro và an toàn tài chính.

3.2. Tái cơ cấu nhân lực:

Thực hiện nghị quyết của HĐQT về triệt để kiểm soát rủi ro, tinh giản nhân lực, đến hết 2011 tổng số nhân viên của AVS đã được tinh giản từ 85 người đầu năm xuống còn 22.

Mặc dù có nhiều biến động nghiêm trọng, bất lợi trong năm 2011, nhân sự tinh giản mạnh nhưng công ty vẫn bảo đảm hoạt động ổn định, an toàn cao, không để xảy ra bất kỳ rủi ro nào.

3.3. Công tác quan hệ cộng đồng và công bố thông tin:

Công tác quan hệ cộng đồng và công bố thông tin vẫn được duy trì thường xuyên, đúng hạn định lên UBCKNN, HNX, HOSE và website v.v...

II. Kế hoạch kinh doanh năm 2012:

1. Nhận định kinh tế và thị trường chứng khoán 2012:

Năm 2011 đã cho thấy mọi dự báo kinh tế, thị trường không phù hợp do có quá nhiều tác động tiêu cực cả trong và ngoài nước. Năm 2012 đã khởi đầu với hàng loạt thách thức, từ thiên tai đến bất ổn chính trị, xã hội tại Châu Âu, Trung Đông v.v... kéo theo lạm phát, biến động tiền tệ, thị trường, giá cả hàng hóa trên thế giới.

Việt Nam đang triển khai hàng loạt chính sách thắt chặt, tái cơ cấu quản lý tín dụng, vàng, tiền tệ, ngoại tệ, đầu tư công, DNNN, chống lạm phát v.v... Chính phủ công bố các phương án điều chỉnh chính sách, hàng loạt quy định, luật lệ và tiến tới chỉnh sửa căn cơ Hiến pháp. Đã xuất hiện rất nhiều đề nghị, thậm chí phản biện về chính sách mới, định hướng mới cho kinh tế-chính trị Việt Nam. Trong bối cảnh như vậy, việc đưa ra một dự báo, kế hoạch chính xác trong trung và ngắn hạn là không khả thi. Nhận định chung được chia sẻ cho năm 2012 tiếp tục là một năm rất khắc nghiệt trên mọi bình diện, thậm chí đã đặt tới ngưỡng là năm “sống còn” cho nhiều lĩnh vực, đặc biệt như bất động sản, ngân hàng, chứng khoán v.v...

2. Trọng tâm kinh doanh 2012:

Năm 2012 được đa số các chuyên gia trong ngành đánh giá là năm bản lề của lĩnh vực tài chính- chứng khoán- ngân hàng mà theo dự báo cũng như rất nhiều đề xuất thì qui mô số lượng ngân hàng, CTCK sẽ giảm mạnh.

Xác định khả năng tồn tại và phát triển trong tương lai của công ty là một vấn đề rất quan trọng bên cạnh những hy vọng về tiềm năng tương lai của kinh tế và TTCK Việt Nam, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Âu Việt quyết định chọn phương án kinh doanh tập trung bảo đảm an toàn, hiệu quả hoạt động và an toàn vốn cho công ty nhằm bảo đảm sự tồn tại cho công ty, vượt qua năm thử thách 2012. Bối cảnh xấu của thị trường cũng là cơ hội cho khả năng lựa chọn được các doanh nghiệp tốt cho mục tiêu đầu tư chiều sâu.

3. Kế hoạch tài chính và chỉ tiêu kinh doanh 2012:

	CHỈ TIÊU	2011	2012
1.	Doanh thu	41.170.640.248	40.060.000.000
	<i>Trong đó:</i>		
-	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	13.584.358.975	14.000.000.000
-	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	6.361.279.324	3.000.000.000
-	Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán	-	-
-	Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán	-	-
-	Doanh thu hoạt động tư vấn	718.909.091	1.000.000.000
-	Doanh thu lưu ký chứng khoán	218.174.919	220.000.00
-	Doanh thu hoạt động uỷ thác đầu giá	-	-
-	Doanh thu cho thuê sử dụng tài sản	-	-
-	Doanh thu khác	20.287.917.939	21.840.000.000
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu		-
3.	Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	41.170.640.248	40.060.000.000
4.	Chi phí hoạt động kinh doanh	69.534.714.372	8.000.000.000
5.	Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	(28.364.074.124)	32.060.000.000
6.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.517.819.255	7.200.000.000
7.	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(40.881.893.379)	24.860.000.000
8.	Thu nhập khác	637.462.476	-
9.	Chi phí khác	329.359.982	-
10.	Lợi nhuận khác	308.102.494	-
11.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(40.573.790.885)	24.860.000.000
12.	Chi phí thuế TNDN hiện hành	0	-
13.	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0	-
14.	Lợi nhuận sau thuế	(40.573.790.885)	24.860.000.000

4. Phương án thực hiện kế hoạch:

- Nghiên cứu phương án tái cơ cấu hoạt động công ty, phù hợp với môi trường kinh doanh mới.
- Tiếp tục đẩy mạnh các dịch vụ hỗ trợ khách hàng doanh nghiệp như quản lý sổ cổ đông, tư vấn tài chính cho doanh nghiệp. Các dịch vụ này tuy không mang lại doanh số tốt cho công ty nhưng giúp phát triển quan hệ doanh nghiệp, thương hiệu cho công ty và hỗ trợ các dịch vụ đầu tư, tự doanh, môi giới trong tương lai.
- Nghiên cứu, rà soát các khả năng, cơ hội đầu tư chiều sâu, lâu dài vào doanh nghiệp của các lĩnh vực kinh doanh/ sản xuất có tiềm năng tốt, trong thế mạnh cạnh tranh của Việt Nam như nông thủy sản, hàng tiêu dùng, cảng hàng hóa v.v...

Kính trình Đại hội cổ đông.



Tổng Giám Đốc

Nguyễn Hoàng Long



TP Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 02 năm 2012

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2012

Thực hiện chức năng, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, chúng tôi đã xem xét toàn bộ tình hình hoạt động của Công ty cổ phần chứng khoán Âu Việt trong năm 2011. Sau đây là báo cáo của Ban Kiểm soát:

1. Đánh giá tình hình kinh tế, thị trường :

Năm 2011, thế giới liên tiếp phải hứng chịu các cuộc khủng hoảng, từ khủng hoảng nợ công đến khủng hoảng địa chính trị...cục diện kinh tế tài chính thế giới vì đó thay đổi khá nhiều, đó là các sự kiện :Kinh tế châu Âu bên bờ vực suy thoái ; khủng hoảng địa chính trị đánh sập nhiều chính phủ ; Lạm phát toàn cầu lập đỉnh; Thảm họa thiên nhiên gây thiệt hại kinh tế nặng nề; Thế giới vẫn chạy đua với các gói kích thích; Các nước đua hạ giá đồng nội tệ.....

Đi cùng kinh tế thế giới kinh tế thế giới, Việt Nam trải qua một năm đầy sóng gió, đặc biệt thị trường chứng khoán chứng kiến VN những : Nỗi buồn đi cùng hy vọng và rồi lại là những nỗi buồn để đón một năm mới 2012, được kể đến như :

- **Thị trường chứng khoán với những kỷ lục buồn :** Ngày 15/12/2011: chỉ số HNX-Index rơi xuống mức thấp nhất trong lịch sử với 58,04 điểm. Vốn huy động qua phát hành thêm cổ phiếu, đầu giá cổ phần hóa đạt 17,5 nghìn tỷ đồng, tương đương 22% so với năm 2010, riêng vốn huy động qua trái phiếu Chính phủ và Chính phủ bảo lãnh đạt 73,7 nghìn tỷ đồng, gấp 2,6 lần so với năm 2010. **65 công ty chứng khoán thua lỗ và 71 công ty chứng khoán có lỗ lũy kế. Giá trị vốn hóa thị trường chỉ còn hơn 20% GDP.**

- **Cổ phiếu niêm yết đầu tiên có nguy cơ trở thành giấy lộn.**

- **Cổ phiếu niêm yết đầu tiên có giá dưới 1.000 đồng** đó là cổ phiếu VKP của Công ty Cổ phần Nhựa Tân Hóa (ngày 24/11/2011) là chứng khoán đầu tiên trên hai sàn niêm yết có giá giao dịch chỉ còn 600 đồng. Đây là mức giá thấp kỷ lục của một cổ phiếu niêm yết trong lịch sử thị trường chứng khoán Việt Nam.

- **Chỉ thị 01 và nút thắt tín dụng cho đầu tư chứng khoán :** Ngày 1/3/2011, Ngân hàng Nhà nước ban hành Chỉ thị 01/CT-NHNN về thực hiện giải pháp tiền tệ và hoạt động ngân hàng, trong đó yêu cầu các tổ chức tín dụng giảm tỷ trọng tín dụng phi sản xuất trong tổng dư nợ: xuống còn 20% vào 30/6/2011 và tiếp tục rút xuống còn 16% vào 31/12/2011. Như vậy một lần nữa Chính Phủ kiểm soát chặt chẽ hoạt động cho vay đầu tư chứng khoán và bất động sản.

2. Đánh giá của Ban Kiểm soát về tình hình hoạt của Công ty :

a) Về điều hành hoạt động kinh doanh :

Công ty đã tập trung củng cố hoạt động an toàn, hiệu quả, phòng chống rủi ro, đảm bảo cho sự tồn tại của Công ty trong tình hình nền kinh tế và thị trường không thuận lợi, đồng thời tiết kiệm chi phí trong điều kiện doanh thu giảm do thị trường không thuận lợi. Công ty đã đạt được kết quả cụ thể như sau :

- Công ty đã nhất quán trong điều hành là đẩy mạnh kiểm soát hoạt động Môi giới giao dịch đáp ứng yêu cầu của khách hàng trong hoàn cảnh mới, nhưng không chạy đua phát triển khách hàng, hoặc cấp tín dụng rủi ro không kiểm soát được cho khách hàng.

- Tiếp tục đẩy mạnh các dịch vụ hỗ trợ khách hàng tổ chức như quản lý cổ đông, tư vấn tài chính, tư vấn phát hành, tư vấn đăng ký đại chúngđảm bảo doanh thu ổn định và bù đắp phần nào chi phí hoạt động của Công ty.

- Thực hiện tái cơ cấu hoạt động đầu tư theo hướng thu gọn danh mục niêm yết, kiên quyết cutloss, không tham gia lướt sóng, tiếp cận và tham gia sâu vào công tác điều hành của VRC, thực hiện trích dự phòng đúng đảm bảo giá trị còn lại của danh mục sát với giá thực tế.

Kết quả :

- Công ty thực hiện tốt hoạt động kiểm soát rủi ro, kết quả : Đến 31/12/2011 Công ty không có các khoản nợ khó đòi không có khả năng thu hồi.

- Trong hoạt động đầu tư : trong xu hướng thị trường khó khăn và còn kéo dài, HĐQT đã quyết tâm thực hiện chính sách thu gọn danh mục, không lướt sóng, kiên quyết cắt lỗ, nên hiện Công ty đang có số dư là 156 tỷ tiền mặt và đang là cơ hội đầu tư mới với mức giá vốn rẻ hơn.

- Trong tình hình kinh tế và thị trường không thuận lợi, nhằm duy trì và đảm bảo cho sự tồn tại của Công ty, Công ty đã rất khó khăn nhưng cũng đã quyết định giảm mạnh chi phí hoạt động như : đóng cửa chi nhánh Hà Nội, cắt giảm nhân sự từ 86 người đầu năm xuống còn 22 người vào cuối năm 2011. Kế hoạch cắt giảm chi phí hoạt động từ 12 tỷ / năm xuống còn 6 tỷ/ năm.

b) Về thực hiện Kế hoạch hoạt động kinh doanh : (lấy số liệu kiểm toán 2011)

❖ Kết quả kinh doanh :

Chỉ tiêu	Năm nay
1. Doanh thu	41.170.640.248
Trong đó:	0
- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	13.584.358.975
- Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	6.361.279.324
- Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán	0
- Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán	0
- Doanh thu hoạt động tư vấn	718.909.091
- Doanh thu lưu ký chứng khoán	218.174.919
- Doanh thu hoạt động ủy thác đầu giá	0
- Doanh thu cho thuê sử dụng tài sản	0
- Doanh thu khác	20.287.917.939
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	0
3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	41.170.640.248
4. Chi phí hoạt động kinh doanh	69.534.714.372

5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	(28.364.074.124)
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	12.517.819.255
7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(40.881.893.379)
8. Thu nhập khác	637.462.476
9. Chi phí khác	329.359.982
10. Lợi nhuận khác	308.102.494
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(40.573.790.885)
14. Lợi nhuận sau thuế TNDN	(40.573.790.885)

c) Về tài chính Công ty :

Bộ phận kế toán Công ty đã thực hiện tốt công tác nghiệp vụ, đảm bảo phản ánh trung thực số liệu kế toán phù hợp với quy định của pháp luật và giúp ban điều hành quản trị tốt Công ty.

Báo cáo tài chính kết thúc niên độ 2011 được kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là một công ty kiểm toán trong danh sách được UBCKNN chấp thuận cho kiểm toán năm 2011.

d) Về việc công bố thông tin, giải quyết khiếu nại của cổ đông :

Công ty thực hiện đúng nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty đại chúng niêm yết, bao gồm báo cáo định kỳ, báo cáo bất thường hoặc theo yêu cầu. Các thông tin được báo cáo là chính xác, trung thực, kịp thời cho cổ đông.

Năm 2011 : ban kiểm soát không nhận được thắc mắc , khiếu nại của cổ đông.



3. Đề xuất của Ban Kiểm soát :

Trong khó khăn Công ty đã thực hiện tốt phòng thủ và cố gắng đảm bảo an toàn cho vốn của cổ đông, tuy nhiên Công ty cũng cần phải có chiến lược lâu dài, nhanh nhạy, ổn định nhân sự, chuẩn bị các yếu tố cần thiết về nhân lực để nắm bắt được cơ hội khi thị trường khôi phục , đồng thời đảm bảo cổ phiếu của Công ty vẫn còn đủ điều kiện niêm yết trên HNX.

Trưởng ban kiểm soát

luau
 Nguyễn Văn Quang

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

(V/v thông qua Báo cáo của Hội Đồng Quản Trị năm 2011 và kế hoạch kinh doanh năm 2012)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012

Hội Đồng Quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2011 và Kế hoạch kinh doanh năm 2012 với các nội dung cụ thể đã được đính kèm trong tài liệu Đại hội cổ đông thường niên 2012.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VỊNH

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
(V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2010 đã kiểm toán)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011

Theo ủy quyền của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2011, Hội đồng quản trị đã quyết định lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn - A&C để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2011 của Công ty.

Đến nay đơn vị kiểm toán đã hoàn tất việc kiểm toán và cho ý kiến đối với Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty, nội dung của Báo cáo kiểm toán đã được Công ty báo cáo các Cơ quan có thẩm quyền và công bố thông tin theo đúng quy định.

Nay Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua nội dung báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán của Công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông chấp thuận thông qua.

Trân trọng.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VINH



Số:03/2012 /TT - HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2012

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
(V/v thông qua Báo cáo của Ban Kiểm Soát năm 2012)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2011 với các nội dung cụ thể đã được đính kèm trong tài liệu Đại hội cổ đông thường niên 2012.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

NGUYỄN VĂN QUANG



Số:04/2012/TT - HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 02 năm 2012

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
(V/v Thông qua thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm Soát năm 2012)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012

Hội đồng Quản trị Công ty kính đề xuất mức thù lao của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty trong năm tài chính 2011 như sau:

- Thù lao chi trả cho mọi thành viên Hội đồng Quản trị là: 3 triệu đồng/tháng/thành viên.
Tổng thù lao: 180 triệu đồng/năm.
- Thù lao cho mọi thành viên Ban Kiểm soát: 2 triệu đồng/tháng/thành viên.
Tổng thù lao: 72 triệu đồng/năm
- Các chi phí phát sinh khác (nếu có) sẽ được chi trả theo quy định tại điều lệ công ty.

Kính trình Đại hội cổ đông chấp thuận thông qua.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VINH



Số:05/2012/TT - HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 02 năm 2012

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

(V/v lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2012)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012

Theo quy định của điểm j khoản 19.2 Điều 19 Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán Âu Việt thì Đại Hội đồng cổ đông có thẩm quyền “Lựa chọn hoặc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty”

Nhằm tạo điều kiện cho việc lựa chọn Công ty kiểm toán phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động của Công ty, nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán báo cáo tài chính của năm tài chính 2011 hội đủ các điều kiện như sau:

- Nằm trong danh sách công ty được phép kiểm toán báo cáo tài chính cho các công ty niêm yết do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố;
- Là một trong những công ty kiểm toán có uy tín, đảm bảo tiến độ kiểm toán và đưa ra những ý kiến có ích cho công ty trong việc quản lý điều hành Công ty.

Kính mong Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng,

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VINH



Số:06/2012/TT - HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 2 năm 2011

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
*(V/v ủy quyền cho HĐQT ra quyết định đầu tư với giá trị bằng hoặc lớn hơn
50% tổng tài sản của Công ty)*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012

Nhằm mục đích đảm bảo cho hoạt động đầu tư của công ty được an toàn, nhanh chóng đồng thời ngày càng nâng cao hiệu quả hoạt động đầu tư của công ty, kịp thời nắm bắt các cơ hội của thị trường và tránh việc phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông mỗi khi cần phải đầu tư vượt hạn mức. Nay Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét việc:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyền ra các quyết định đầu tư có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản của Công ty và thời hạn ủy quyền là ngay sau khi cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2012 kết thúc cho đến thời điểm cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2013 được tổ chức

Kính đề nghị Đại hội xem xét và thông qua.

Trân trọng,

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VINH



Số:07/2012/TT - HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 2 năm 2012

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012
(V/v Bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2012-2017)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012

Theo quy định của điều 29.1 và 44.5 của Điều lệ Công ty thì nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 5 năm, nhiệm kỳ Ban kiểm soát tối đa là 5 năm.

Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty có nhiệm kỳ từ tháng 7 năm 2007 đến tháng 7 năm 2012 sẽ kết thúc nhiệm kỳ 05 năm.

Với mục đích đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát được liên tục và phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ công ty, Hội đồng quản trị trình đại hội đồng cổ đông phương án Bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2012-2017 cùng các tài liệu: thể lệ ứng cử, bầu danh sách các ứng viên bầu thành viên HĐQT và BKS cùng lý lịch đính kèm.

Kính đề nghị Quý cổ đông xem xét và thông qua phương án và tiến hành bầu thành viên HĐQT và BKS theo quy định.

Trân trọng,

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐOÀN ĐỨC VINH

